

Số: 351/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 28/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971; CCCD số 079071012362, cấp ngày 22/11/2021, tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Đăng ký thường trú: Tổ 01, ấp R, xã T, huyện C (nay là xã T), Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ liên lạc: Nhà không số, đường 722, tổ 01, ấp R, xã T, huyện C (nay là xã T), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Lê Thị H, sinh năm 1979; CCCD số 080179000825, cấp ngày 12/01/2022, tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Đăng ký thường trú: Tổ 01, ấp R, xã T, huyện C (nay là xã T), Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ liên lạc: Nhà không số, đường 722, tổ 01, ấp R, xã T, huyện C (nay là xã T), Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 61, ngày 29/7/2019 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C (nay là xã T), Thành phố Hồ Chí Minh cấp; các đương sự thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Các đương sự xác định không có.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nghĩa vụ dân sự chung: Các đương sự xác định không có.

[5] Mỗi bên đương sự thỏa thuận chịu 150.000đ tiền lệ phí.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không trốn tránh nghĩa vụ nên ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị H thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 61, ngày 29/7/2019 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C (nay là xã T), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cấp cho ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị H không còn giá trị pháp lý.

[2] Về con chung: Cùng xác định không có, Tòa án không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Cùng xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về nghĩa vụ dân sự chung: Cùng xác định không có, Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí về việc ly hôn là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị H mỗi người chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002177 ngày 07 tháng 07 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 8 - TP. Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- UBND xã T, TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thị Xuân Lan